TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2023/HSST
Ngày: 16/5/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên toà: Bà Lê phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2023/TLST-HS ngày 13/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXX ngày 04/5/2023, đối với bị cáo:

Hồ Văn T ; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1980;

Nơi cư trú: Tổ dân phố A2, phường Bắc Sơn, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12. Con ông: Không xác định được bố là ai; con bà: Hồ Thị T (đã chết); T là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Trần Thị L; vợ chồng có 02 con chung (con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2016).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân T: Năm 2017, bị Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Gây mất trật tự trên đường phố"* bằng hình thức "Phạt tiền", tại Quyết định số: 30/QĐ-XPVPHC ngày 07/02/2017 (chấp hành xong ngày 02/3/2017).

Biện pháp ngăn chặn: Hồ Văn T bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/12/2022, đến ngày 28/12/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phổ Yên. – Có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị L , sinh năm 1981;

Nơi cư trú: TDP A2, phường Bắc Sơn, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Lương Xuân S, sinh năm 1974; Trú tại: xóm Phúc Tài, xã Phúc Thuận, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1972; Trú tại: xóm Đầm Ban, xã Phúc Thuận, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, tổ công tác của Công an xã Phúc Thuận, thành phố Phổ Yên tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại trục đường 261 thuộc xóm Phúc Tài, xã Phúc Thuận, thành phố Phổ Yên, thì phát hiện tại khu vực rìa đường phía bên phải hướng xã Phúc Thuận đi huyện Đại Từ có 02 (hai) người nam giới có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với 02 (hai) người nam giới thì 01 (một) người bỏ chạy, người còn lại khai tên là Hồ Văn T vẫn ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu sơn đen, BKS 20H1-561.73. Quá trình kiểm tra, T tự nguyện giao nộp cho tổ công tác từ trong lòng bàn tay trái của T 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói giấy đều có chứa chất rắn màu trắng đục. Theo T khai toàn bộ số chất rắn màu trắng đục là ma túy loại Heroine của T do T mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, niêm phong, thu giữ vật chứng ký hiệu M1 rồi chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo quy định.

Cùng ngày, Công an thành phố Phổ Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên (PC09) đã tiến hành mở niêm phong vật chứng ký hiệu M1 bên trong có 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất rắn màu trắng đục, sử dụng cân điện tử tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng chất rắn màu trắng đục được **0,321 gam** (đã trừ bì), lấy tất cả số chất rắn màu trắng đục trên cho vào phong bì màu trắng ký hiệu K1. Mẫu giám định trong phong bì niêm phong ký hiệu K1 được gửi giám định tại phòng PC09 – Công an tỉnh Thái Nguyên. Vỏ bao mẫu ký hiệu L để lưu kho.

Ngày 19/12/2022, Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 07/CSĐT đối với mẫu niêm phong ký hiệu K1 thu của Hồ Văn T, yêu cầu giám định để xác định chất thu giữ có phải là ma túy không? Loại chất ma tuý gì, khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu?

Tại Bản kết luận giám định số: 62/KL - KTHS ngày 27/12/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

*- Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu K1 gửi giám định là chất ma túy; loại **Heroine (Heroin)**, khối lượng là: **0,321** gam;*

Tại Cơ quan điều tra, Hồ Văn T khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 19/12/2022, khi T đang ở nhà thuộc tổ dân phố A2, phường Bắc Sơn, thành phố Phổ Yên thì có Q nhà ở Phúc Thuận và Q (T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của Q và Q) đến nhà T rủ T đi mua ma túy về sử dụng, T đồng ý. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE BKS 20H1-561.73 chở Q đi mua ma túy, còn Q đi đâu thì T không biết. T điều khiển xe mô tô chở Q đến khu vực tổ dân phố Thuận Đức, phường Bắc Sơn, thành phố Phổ Yên thì Q đưa cho T số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) rồi chỉ cho T vào một ngôi nhà gần đó để mua ma túy. T xuống xe mô tô để vào mua ma túy còn Q đứng chờ ngoài rìa đường. T đi bộ đến trước cửa một ngôi nhà có cửa sắt, nhiều ô thoáng, T không biết chủ nhân ngôi nhà là ai. Đứng trước cửa ngôi nhà, T cầm số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) đưa qua ô thoáng của cánh cửa thì bên trong nhà có một người phụ nữ đeo khẩu trang cầm tiền của T rồi đưa lại cho T 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, T cầm trong tay trái rồi đi ra xe mô tô chở Q đi về hướng xã Phúc Thuận để sử dụng ma túy, khi đi đến khu vực rìa đường 261 bên tay phải thuộc xóm Phúc Tài, xã Phúc Thuận, T dừng xe để Q vào mua nước uống còn T đứng chờ ở ngoài đường thì bị Cơ quan Công an phát hiện, kiểm tra, Qđã bỏ chạy, T đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy vừa mua được cho Cơ quan Công an. Mục đích T mua ma tuý là để sử dụng cho bản T, ngoài ra không có mục đích gì khác.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 71/CT - VKS PY ngày 31/3/2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố Hồ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Xét về nhân T: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân T cần đề cập: Năm 2017, bị Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Gây mất trật tự trên đường phố"* bằng hình thức "Phạt tiền" tại Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 07/02/2017 (chấp hành xong ngày 02/3/2017).

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Văn T từ 18 đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: Số Heroine còn lại sau giám định 0,308 gam và vỏ bao mẫu.

Trả lại cho chị Trần Thị L chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE BKS 20H1-561.73 quản lý sử dụng, do chị L không biết T sử dụng xe đi mua ma tuý, xe là phương tiện hàng ngày chị L đi làm và đưa các con đi học.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án và phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo và đại diện Viện kiểm sát thành phố Phổ Yên, người liên quan không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[1.2]. Người tham gia tố tụng là người chứng kiến vắng mặt mặt tại phiên toà không có lý do. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ; Kiểm sát viên, bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc người chứng kiến vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định của pháp luật.

[2]. Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo T khai là người nghiện ma tuý, khoảng 09 giờ ngày 19/12/2022, khi bị cáo đang ở nhà thì có Q và Q đến rủ đi mua ma túy để sử dụng. Q không đi cùng, đi đâu T không rõ. T dùng xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE BKS 20H1-561.73 của vợ bị cáo để ở nhà chở Q đi mua ma túy. Trước khi đi Q đưa cho T 450.000đ, mục

đích để mua ma tuý. T chở Q đến TDP Thuận Đức, phường Bắc Sơn, T xuống ngôi nhà có cửa bằng kim loại đưa số tiền 450.000đ qua ô thoáng cánh cổng thì được người phụ nữ đưa cho 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng đục. T không rõ người bán ma túy là ai. Sau khi mua được ma túy, T cầm trên tay trái chở Q về đến xóm Phúc Tài, xã Phúc Thuận khi T dừng xe để Q vào quán tạp hóa mục đích mua nước uống, Khi Q đang ngồi trên xe mô tô thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ, Q chạy thoát. Bị cáo tự nguyện giao nộp gói ma túy vừa mua cho công an.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Hồ Văn T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, tại khu vực xóm Phúc Tài, xã Phúc Thuận, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Hồ Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,321 gam ma túy loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản T thì bị Công an xã Phúc Thuận, thành phố Phổ Yên bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo cũng xác định mua ma tuý để phục vụ nghiện, không có mục đích mua bán.

[3]. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Hồ Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vẫn cố ý thực hiện nên hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Viện kiểm sát nhân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 249 Bộ luật Hình sự có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Heroine,....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam...."

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân T của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng thấy rằng:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi (Heroine) là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính *phủ* (danh mục I là các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội). Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma tuý ngày càng gia tăng, huỷ hoại lối sống, nhân cách của một số thanh niên hiện nay, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình và là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Việc đưa ra xét xử là nhằm đấu tranh, kiên quyết loại bỏ loại tội phạm này ra khỏi đời sống xã hội.

Về nhân T: Mặc dù được coi chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân T đề cập trong khi lượng hình: Năm 2017, T bị Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Gây mất trật tự trên đường phố"* bằng hình thức "Phạt tiền", tại Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 07/02/2017 (chấp hành xong ngày 02/3/2017).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Hội đồng xét xử nhận định về hình phạt cần áp dụng: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trưởng thành, nhận thức đầy đủ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hơn nữa để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo một thời gian nhất định để làm gương răn đe chung.

[6].Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như nhận định của Hội đồng xét xử. Vì vậy, được chấp nhận.

[8]. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị L xác định xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn đen, BKS 20H1-561.73. bị cáo T là chồng chị sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là tài sản chung nhưng nguồn tiền mua xe chủ yếu chị tích cóp từ khoản lương và thu nhập khi đi làm công nhân, xe là phương tiện chị đi làm hàng ngày. Ngày 19/12/2022 do chị để xe ở nhà mục đích cho chồng đưa đón con đi học, do đó chồng chị lấy xe đi mua ma túy chị không biết. Nay chị đề nghị Hội đồng xét xử cho xin lại vì chiếc xe là phương tiện duy nhất chị để đi làm cũng như phương tiện để đưa đón con đi học. Hội đồng xét xử thấy rằng, mặc dù bị cáo T sử dụng xe mô tô là tài sản chung của vợ chồng để đi mua ma túy nhưng bản T bị cáo cũng thừa nhận nguồn tiền chủ yếu là của vợ mua, do vợ bận đi làm thủ tục đăng ký nên bị cáo đăng ký xe mang tên bị cáo. Xét thấy phương tiện liên quan đến tài sản chung vợ chồng lại là phương tiện duy nhất trong gia đình để chị L đi làm và đưa các con đi học. Do vậy, cần trả lại cho chị L chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn đen, BKS 20H1-561.73.

[9]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, các vật chứng khác đã thu giữ cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Trả lại 01 Xe mô tô HONDA AIRBLADE, màu sơn đen, BKS 20H1-561.73, có số máy JF 94E0230946, số khung RLHJF6339MZ603915, xe đã qua sử dụng không có chìa khóa cho chị Trần Thị L quản lý, sử dụng.

[10]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

[11].Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma tuý thu giữ của Hồ Văn T, theo T khai mua của một người phụ nữ tại một ngôi nhà có cửa sắt thuộc tổ dân phố Thuận Đức, phường Bắc Sơn, thành phố Phổ Yên. T không biết chủ nhân ngôi nhà và người bán ma túy cho mình là ai nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với hai người nam giới T khai tên là Q và Q đến nhà T rủ T đi mua ma túy, T đều không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của Q và Q, T chỉ biết Q nhà ở Phúc Thuận, T cũng không nhớ được đặc điểm của hai người này. Quá trình bị bắt và kiểm tra Q đi cùng T nhưng lại chạy thoát nên không có căn cứ xác định là đồng phạm với bị cáo trong vụ án này. Do vậy, kiến nghị Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi có căn cứ sẽ đề nghị xử theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt chính: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Hồ Văn T 18** (Mười tám) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2022.

* Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Hồ Văn T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Hồ Văn T.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

4.1.Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K1, ghi hoàn trả 0,308 gam mẫu K1 và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L, ghi lưu kho Hồ Văn T;

4.2. Trả lại chị Trần Thị L:

01 Xe mô tô HONDA AIRBLADE, màu sơn đen, BKS 20H1-561.73, có số máy JF 94E0230946, số khung RLHJF6339MZ603915, xe đã qua sử dụng không có chìa khóa.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an

thành phố Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 07/4/2023).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự**,** Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH13 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Văn T phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luạt Tố tụng Hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị L) tại phiên toà. Báo cho biết bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- VKS nhân dân thành phố Phổ yên;
- Thi hành án thành phố Phổ Yên;
- Sở tư phập tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà